TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/20 20/HS-ST
Ngày: 14-7-2020

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Thế Anh
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Gạt
2. Bà Lê Thị Hồng
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Vỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 01/7/2020 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1989, tại: Bình Định

Trú tại: Thôn Ngọc A T, phường (cũ: xã) Hoài ThAh T, thị xã (cũ: huyện) Hoài N, tỉnh Bình Định

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đ và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Thu D và có 01 con, sinh năm 2019; bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Võ Trường A, sinh năm: 2008 *(đã chết).*

Người đại diện H pháp của bị hại: Ông Võ Tiến D, sinh năm 1979 và bà Ninh Thị L T, sinh năm 1986 (cha, mẹ ruột bị hại). Người đại diện theo ủy quyền ông Võ Tiến D, sinh năm 1979; cùng trú tại: Tổ 23 T A, phường A K, quận ThAh K, TP. Đà Nẵng; ông D vắng mặt.

Bị đơn dân sự: H tác xã ô tô vẫn tải số 1 Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 293, quận ThAh K, TP. Đà Nẵng

Người đại diện theo pháp luật ông Trần L – Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim L; địa chỉ: KV 5 QuAg T, Quy N, Bình Định, theo văn bản ủy quyền ngày 11/07/2020; bà L có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quA:

1. Ông Tôn Thất Nhật T, sinh năm 2000
Địa chỉ: Tổ 93, phường Hòa K, quận ThAh K, TP. Đà Nẵng; vắng mặt.
2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1983
Địa chỉ: Tổ 174, phường Khuê T, quận Cẩm L, TP.Đà Nẵng; vắng mặt.
Người làm chứng: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1988
Trú tại: Thôn A Thành, xã N Lộc, huyện A N, tỉnh Bình Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 50 phút ngày 27/01/2020, Lê Văn H điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 43B – 045.19 lưu thông trên đường Quốc Lộ 1A theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam. Khi đến địa điểm Km 999 + 950, thuộc thôn Quá Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa VAg, thành phố Đà Nẵng, H điều khiển xe chạy với vận tốc khoảng 50 đến 60 km/h ở làn đường chính giữa. Do không chú ý quA sát trước khi vượt xe nên xe ô tô do H điều khiển vượt lên nhiều phương tiện tham gia giao thông ở phía bên phải đường theo hướng lưu thông đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43G1-012.40 do Tôn Thất Nhật T *(Sinh năm: 2000, trú tại: Phường Hòa K, quận ThAh K, thành phố Đà Nẵng)* điều khiển, chở sau em Võ Trường A *(Sinh năm: 2008, trú tại: Tổ 23, phường A K, quận ThAh K, Đà Nẵng)* lưu thông cùng chiều gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả của vụ tai nạn làm Võ Trường A và Tôn Thất Nhật T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng, sau đó thì A tử vong.

Tại bản kết luận giám định số 20/TgT ngày 05/3/2020 của T tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận nguyên nhân tử vong của Võ Trường A là do đa chấn thương, nạn nhân bị suy hô hấp, trụy mạch, ngừng thở, ngừng tim và tử vong.

Tôn Thất Nhật T từ chối giám định thương tích.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19 màu xAh, nhãn hiệu THACO.

- 01 Xe mô tô biển kiểm soát 43G1-012.40; màu đen, nhãn hiệu SUZUKI, loại SMASH REVO.

- 01 giấy phép lái xe hạng E, mAg tên Lê Văn H;

- 01 bảo hiểm bắt buột trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19;

- 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19;

- 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19 mAg tên chủ xe là H tác xã ô tô vận tải số 01 Đà Nẵng;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43G1-012.40 mAg tên chủ xe là Trần Văn T.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 22/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa VAg giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê Văn H và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và xử phạt Lê Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; đồng thời đề nghị tuyên về thời giA thử thách đối với bị cáo.

Đối với ông Tôn Thất Nhật T khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định nên Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hòa VAg đã chuyển hồ sơ cho Công A huyện Hòa VAg để xử lý hành chính là có căn cứ.

Đối với Trần Văn T là chủ sở hữu xe mô tô Biển kiểm soát 43G1 - 012.40, khi Tôn Thất nhật T tự ý lấy xe mô tô của T sử dụng để xảy ra tai nạn thì T không biết nên việc Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hòa VAg không đề cập xử lý đối với T là có cơ sở.

Xử lý vật chứng:

Đối xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19 màu xAh, nhãn hiệu THACO, kèm theo bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19; giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19; giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19 mAg tên chủ xe là H tác xã ô tô vận tải số 01 Đà Nẵng và xe mô tô biển kiểm soát 43G1-012.40; màu đen, nhãn hiệu SUZUKI, loại SMASH REVO, kèm theo giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43G1-012.40 mAg tên chủ xe là Trần Văn T. Sau khi khám nghiệm dấu vết phục vụ cho việc giải quyết vụ án, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hòa VAg đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật nên không đề cập đến.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E, mAg tên Lê Văn H. Hiện đAg tiếp tục tạm giữ kèm theo hồ sơ vụ án, đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra thì bản thân Lê Văn H cùng với chủ xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19 đã L đới bồi thường cho gia đình bị hại Võ Trường A số tiền 200.000.000 đồng. Trong đó: H bồi thường 100.000.000 đồng, chủ xe bồi thường 100.000.000 đồng. Hiện đại diện H pháp gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự, đồng thời đã viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Văn H nên không đề cập đến.

Ngoài ra, trong vụ án này người có quyền lợi nghĩa vụ L quA ông Tôn Thất Nhật T cũng có một phần lỗi: Khi T không có bằng lái xe theo quy định, nhưng vẫn chở bị hại, bị hại vẫn ngồi lên xe để T chở đi nên không đảm bảo A T dẫn đến tai nạn giao thông. Hành vi của ông T đã bị Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện

Hòa VAg chuyển hồ sơ cho Công A huyện Hòa VAg xử lý hành chính, nên không đề cập xử lý là phù H.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Lê Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Đại diện bị đơn dân sự H tác xã ô tô vẫn tải số 1 Đà Nẵng, bà Lê Thị Kim L thống nhất với lời trình bày của bị cáo, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm cũng như không bổ sung thêm ý kiến gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, đại diện H pháp người bị hại ông Võ Tiến D, người có quyền lợi nghĩa vụ L quA ông Tôn Thất Nhật T, ông Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của các ông D, T và T. Do vậy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt của những người trên.

[1.2] Về tính H pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA cảnh sát điều tra Công A huyện Hòa VAg, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa VAg, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù H với lời khai của người đại diện H pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quA, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 27/01/2020, Lê Văn H điều khiển xe ô khách biển kiểm soát 43B-045.19, lưu thông trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam. Khi đến Km 999 + 950, thuộc thôn Quá Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa VAg, thành phố Đà Nẵng. H lưu thông ở làn đường chính giữa và cho xe vượt lên các xe khác không đảm bảo A T nên va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43G1-012.40 do Tôn Thất Nhật T điều khiển chở sau Võ Trường A lưu thông cùng chiều

phía trước bên phải gây tai nạn. Hậu quả: Làm Võ Trương A bị thương và tử vong sau khi tới bệnh viện.

Hành vi trên của bị cáo Lê Văn H đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa VAg, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn T có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Lê Văn H thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự A T giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo điều khiển xe không chú ý quA sát trước khi vượt xe khác nên khi xe ô tô do bị cáo điều khiển vượt lên nhiều phương tiện tham gia giao thông ở phía bên phải đường theo hướng lưu thông đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43G1-012.40 do Tôn Thất Nhật T điều khiển, chở sau em Võ Trường A lưu thông cùng chiều gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm em Võ Trường A và Tôn Thất Nhật T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng, sau đó thì A tử vong. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. HĐXX xét thấy, cần phải xét xử một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo khắc phục thiệt hại cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có con nhỏ sinh năm 2019, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha thường đau ốm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu trAh phòng ngừa tội phạm; người có quyền lợi nghĩa vụ L quA ông Tôn Thất Nhật T là người chỡ em Võ Trường A phía sau cũng có một phần lỗi là khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định nên không đảm bảo A T dẫn đến tai nạn giao thông. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Điều 65 Bộ luật Hình sự không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoA hồng của pháp luật và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Ngoài ra, trong vụ án này còn có:

3.1. Đối với ông Tôn Thất Nhật T khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định nên Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hòa VAg đã chuyển hồ sơ cho Công A huyện Hòa VAg để xử lý hành chính là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

3.2. Đối với ông Trần Văn T là chủ sở hữu xe mô tô Biển kiểm soát 43G1 - 012.40, khi Tôn Thất nhật T tự ý lấy xe mô tô của T sử dụng để xảy ra tai nạn thì T không biết nên việc Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hòa VAg không đề cập xử lý đối với T là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra thì bản thân Lê Văn H cùng với chủ xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19 đã L đới bồi thường cho gia đình bị hại Võ Trường A số tiền 200.000.000 đồng.

Trong đó: H bồi thường 100.000.000 đồng, chủ xe bồi thường 100.000.000 đồng. Hiện đại diện H pháp gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự, đồng thời đã viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Văn H nên không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về xử lý tAg vật:

Đối xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19 màu xAh, nhãn hiệu THACO, kèm theo bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19; giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19; giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 43B – 045.19 mAg tên chủ xe là H tác xã ô tô vận tải số 01 Đà Nẵng và xe mô tô biển kiểm soát 43G1-012.40; màu đen, nhãn hiệu SUZUKI, loại SMASH REVO, kèm theo giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 43G1-012.40 mAg tên chủ xe là Trần Văn T. Sau khi khám nghiệm dấu vết phục vụ cho việc giải quyết vụ án, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Hòa VAg đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E, mAg tên Lê Văn H, hiện đAg do Tòa án nhân dân huyện Hòa VAg giữ theo hồ sơ vụ án, HĐXX trả lại cho Lê Văn H.

[6] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa VAg tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Lê Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"*.

2. *Xử phạt:* Bị cáo Lê Văn H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời giA thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/7/2020.

Giao bị cáo Lê Văn H về Ủy bA nhân dân phường Hoài ThAh T, thị xã Hoài N, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục trong thời giA thử thách. Trường H bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời giA thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên: Trả cho Lê Văn H một giấy phép lái xe hạng E mAg tên Lê Văn H, số 520126005047 do Sở giao thông vẫn tải tỉnh Bình Định cấp ngày 27/01/2019 *(hiện Tòa án nhân dân huyện Hòa VAg đAg tạm giữ theo hồ sơ vụ án*).

4. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội quy định về án phí, L phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5.*Về thời hạn kháng cáo*: Báo cho bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng người đại diện H pháp của bị hại ông Võ Tiến D, người có quyền lợi nghĩa vụ L quA ông Tôn Thất Nhật T, ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án H L.

Trường H bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Công A huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Anh